

Mỹ Tú, ngày 9 tháng 10 năm 2024

**KẾ HOẠCH
HOẠT ĐỘNG TỔ CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ Kế hoạch số 109/KH-THCS, ngày 03/10/2024 của Hiệu trưởng Trường THCS Mỹ Tú về Kế hoạch thực hiện giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025;

Căn cứ kế hoạch số 111/KHCM-THCS ngày 05 tháng 10 năm 2024 của bộ phận chuyên môn trường THCS Mỹ Tú về kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2024 – 2025;

Căn cứ vào điều kiện và tình hình thực tế của tổ chuyên môn, tổ Khoa học tự nhiên đề ra kế hoạch chuyên môn năm học 2024 – 2025 cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**I. Tình hình đội ngũ giáo viên**

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Nữ	Trình độ Chuyên môn	Năm vào ngành	Ghi chú
1	Mai Thị Nuôi	1986	X	ĐHSP Vật lý	2009	
2	Lý Dương Trung	1978		ĐHSP Vật lý	1997	
3	Nguyễn Văn Hải	1969		ĐHSP Sinh học	1989	
4	Lê Hoàng Khương	1978		ĐHSP Sinh học	2000	
5	Trần Thị Thu Cẩm	1980	X	ĐHSP Sinh học	2004	
6	Lê Thị Tuyết Mai	1985	X	ĐHSP Vật lý	2007	
7	Nguyễn Quế Anh	1987	X	ĐHSP Sinh học	2010	
8	Huỳnh Văn Quốc	1985		ĐHSP TDTT	2007	
9	Huỳnh Văn Tâm	1983		ĐHSP TDTT	2008	

II. Tình hình lớp học:

Năm học 2024- 2025 trường có 12 lớp với 446 HS (Trong đó: Khối 6: 03 lớp 117 HS; Khối 7: 04 lớp 143 HS; Khối 8: 03 lớp 105 HS; Khối 9: 02 lớp 81 HS)

GV trong tổ được phân công phụ trách chủ nhiệm 6 lớp:

6^{a2} thầy Quốc, 6^{a3} thầy Hải, 7a1 cô Quế Anh, 7^{a2} thầy Tâm, 7a4 cô Mai, 8^{a3} thầy Trung, 9^{a2} cô Cẩm.

III. Công tác được giao

TT	Họ và tên	Môn dạy	Số tiết dạy	Số tiết kiêm nhiệm qui đổi		Tổng
				CV	S.tiết	
1	Mai Thị Nuôi	Vật lý 9, TNHN 6	6	TT	3	9
2	Lý Dương Trung	KHTN 6 (1L), 8(Lý 3 lớp)	8	CN 8A3	6	14
3	Nguyễn Văn Hải	KHTN 6 Sinh-Lý (2L), Hóa 8 (3L), Hóa 9 (2L)	12	GVCN 6a3	4	17,5
4	Lê Hoàng Khương	KHTN 7 (4L Sinh- Hóa- Lý)	16	CTCĐ	4	20
5	Trần Thị Thu Cẩm	KHTN Sinh 9 (2L), 8 (3L); TNHN 7,9 chủ đề (6L), TNHN 9 (DC-CN)	12	GVCN 9A2	6	18
6	Lê Thị Tuyết Mai	CN 6,7,8,9	14,5	GVCN 7A4	4	18,5
7	Nguyễn Quế Anh	GDDP6,7,8,9. CN 7A1	11	GVCN, TP	5	16
8	Huỳnh Văn Quốc	TD 6 (3L), 9 (2L); TNHN 6 (DC-CN)	10	GVCN 6a2	6	16
9	Huỳnh Văn Tâm	TD 7 (4L), 8 (3L)	10	GVCN 6a2	4	14

IV. Thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo nhà trường và chuyên môn tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp tổ hoàn thành tốt các công việc được giao.

- Trong tổ có 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, vững vàng về tay nghề.

- Tham gia tốt công tác giáo dục và giảng dạy học sinh; nhiều giáo viên tâm huyết, tận tình được học sinh quý trọng và phụ huynh tin tưởng.

- Đa số giáo viên chấp hành tốt công việc theo phân công, có tinh thần đoàn kết, luôn tương trợ giúp đỡ cùng nhau tiến bộ, biết chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy với tinh thần thẳng thắn, cởi mở, có trách nhiệm với nghề nghiệp, có tính kỉ luật và tự giác cao, luôn cố gắng tự học tự rèn để trau dồi kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ, tích cực học hỏi việc sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

- Cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học tương đối đầy đủ thuận lợi cho việc dạy và học.

- Đa số học sinh ở các lớp đều ngoan và lễ phép.

2. Khó khăn

- Một số giáo viên nhà xa nên cũng gặp không ít khó khăn trong công tác.

- Tổ ghép nên gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai một số hoạt động và quản lí giáo viên. Giáo viên dạy cùng môn ít nên khi trao đổi chuyên môn cũng còn hạn chế.

- Học sinh ở địa phương vùng sâu, xa nên sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con em chưa nhiều, chưa sâu sát.

- Một số học sinh còn thiếu ý thức, chưa chủ động, tích cực trong học tập, chưa chủ động bày tỏ ý kiến trước tập thể.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC

I. Nhiệm vụ trọng tâm

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học theo chủ đề năm học 2024 – 2025 “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

- Tập trung nâng cao hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá nhằm tạo ra sự chuyển biến cơ bản về tổ chức hoạt động dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chú trọng đầu tư và tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh thi máy tính Casio, thi tiếng Anh trên Internet cũng như phụ đạo học sinh yếu, kém, dạy tăng tiết có hiệu quả và công tác tuyển sinh cho học sinh khối 9 đối với môn toán và tiếng Anh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy như sử dụng một số phần mềm hỗ trợ vào giảng dạy hoặc sưu tầm những hình ảnh, video trên internet có chọn lọc nhằm đáp ứng yêu cầu tiết dạy trên lớp.

- Tăng cường đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM theo tinh thần tập huấn của Sở giáo dục. Trong năm học 2024-2025, tổ cũng xây dựng thực hiện 02 bài dạy giáo dục STEM cho từng môn học là toán và tin học.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ thăm lớp, dự giờ rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện, nâng cao tay nghề cho giáo viên.

- Tổ chức và sinh hoạt câu lạc bộ tiếng anh điều đặn, thay đổi nhiều hình thức phong phú nhằm thu hút học sinh tham gia.

- Tham gia tích cực phong trào giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Duy trì sĩ số ở các lớp chủ nhiệm đạt chỉ tiêu.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác huy động học sinh và duy trì sĩ số

1.1. Nội dung

- Làm tốt công tác huy động và duy trì sĩ số đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm.

- Giảm tỉ lệ học sinh lưu ban đến mức thấp nhất.

- Ngăn chặn kịp thời học sinh bỏ học.

1.2. Chỉ tiêu

- Duy trì sĩ số đạt 99% trở lên đối với học sinh lớp chủ nhiệm.
- Bỏ học: mỗi lớp chủ nhiệm không quá 1% .
- Lưu ban: dưới 2%

1.3. Biện pháp

- Phát huy tốt vai trò công tác chủ nhiệm lớp: xin số điện thoại PHHS để thuận tiện cho việc liên lạc, vận động học sinh đi học đầy đủ, đúng giờ; bám lớp, thường xuyên theo dõi, giúp đỡ, động viên học sinh (nhất là các em có nguy cơ bỏ học, các em có hoàn cảnh khó khăn, và sự biến động tâm sinh lý kịp thời báo cáo cho Lãnh đạo).

- Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp tham mưu tốt cho tổ, Lãnh đạo nhà trường trong việc quản lý, giáo dục học sinh; phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với giáo viên bộ môn (GVBM), Tổng phụ trách và các bộ phận khác để có biện pháp giáo dục học sinh và ngăn ngừa việc học sinh bỏ học kịp thời.

- GVCN phối hợp với nhà trường, PHHS, các tổ chức đoàn thể trong việc ngăn ngừa học sinh bỏ học và đề nghị các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho đối tượng học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đạo đức

2.1. Nội dung

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương đường lối của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các văn bản pháp quy hiện hành đến giáo viên, học sinh.

- Thực hiện tích cực, thường xuyên nhiệm vụ giáo dục truyền thống, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cho học sinh .

- Giáo dục học sinh về truyền thống, 5 điều Bác Hồ dạy, tình đoàn kết giúp đỡ nhau trong học tập,..., để cùng tiến bộ. Giáo dục học sinh biết tôn sư trọng đạo, kính trọng ông bà, cha mẹ và những người lớn tuổi.

- Giáo dục học sinh về kỹ năng sống, tính siêng năng, tính kỉ luật, lối sống lành mạnh văn minh, tham gia tốt phong trào, lao động có ích, chấp hành luật lệ giao thông, ý thức bảo vệ môi trường...

- Giáo dục giao thông đi đường không đi hàng hai, hàng ba, không đợi bạn trước cổng trường, đến trường vào ngay khuôn viên trường, không đứng chơi trên đường lộ, không được đi xe máy phân khối lớn bất kỳ lúc nào, ở đâu.

- Đảm bảo an toàn trường học, không gây gỗ, kéo bè phái, mọi mâu thuẫn không dùng vũ lực, phải báo với tổ trưởng, Tổng phụ trách và thông báo ngay cho Lãnh đạo nhà trường kịp thời hướng dẫn xử lý.

- Tăng cường ý thức bảo vệ môi trường và tích cực phòng chống bạo lực học đường và tệ nạn xã hội trong trường học.

- Xử lý nghiêm minh những vi phạm về đạo đức, lối sống, vi phạm về ý thức, thái độ học tập của học sinh.

- Cấm mọi hình thức gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử và các hoạt động khác.

2.2. Chỉ tiêu

- Xếp loại hạnh kiểm HS vào cuối năm học: Loại khá, tốt: 85% trở lên và không có trường hợp vi phạm nội quy nghiêm trọng phải xử lý kỷ luật, không có trường hợp học sinh có hạnh kiểm xếp loại yếu.

- 100 % học sinh có được các kỹ năng cần thiết đối với lứa tuổi học sinh THCS vùng khó khăn để ứng phó với cuộc sống.

2.3. Biện pháp

- Triển khai từ đầu năm học nội quy trường - lớp, quy chế học tập, thi cử, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại học sinh (Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng ứng xử, giáo dục đạo đức bằng cách lồng ghép vào các tiết học, các hoạt động vui chơi tập thể, hoạt động ngoại khoá...

- Giúp học sinh có tâm lý thoải mái trong học tập bằng nhiều hình thức như: vui chơi, giải trí lành mạnh, bổ ích, thông qua đó củng cố và nâng cao kiến thức đã học.

- GVBM cũng như GVCN có trách nhiệm uốn nắn giáo dục học sinh bằng phương pháp tích cực, quan tâm, động viên các em tự giác rèn luyện để tiến bộ. Theo dõi, phát hiện và kịp thời ngăn ngừa những học sinh có dấu hiệu vi phạm đạo đức.

- GVCN, GVBM thông tin và đề xuất giải pháp kịp thời với tổ chuyên môn cũng như lãnh đạo nhà trường trong việc giải quyết học sinh vi phạm nội quy.

3. Công tác giáo dục nâng cao chất lượng giảng dạy và các phong trào chuyên môn

3.1. Nội dung

- Học sinh nắm vững kiến thức cơ bản; đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng tối thiểu theo từng môn học, lớp học.

- Học sinh phát triển được những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân; khả năng tự học suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên các lớp khác, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động; khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.

- Giáo viên nghiên cứu, soạn giảng linh hoạt theo yêu cầu cần đạt của bộ môn và theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh thực hiện theo chương trình GDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi kịp thời, thường xuyên làm tốt việc phụ đạo học sinh yếu kém; Tham gia tốt phong trào chuyên môn giáo viên giỏi, học sinh giỏi...

- Sử dụng tốt ĐDDH hiện có và vận động giáo viên làm thêm ĐDDH để phục vụ giảng dạy, học sinh làm đồ dùng học tập góp phần nâng cao chất lượng dạy học bộ môn.

3.2. Chỉ tiêu

- Chất lượng bộ môn:

Xếp loại đạt: môn toán và tiếng anh 90% trở lên, môn tin học 95% trở lên.

- Chất lượng lớp chủ nhiệm:

+ Xuất sắc, tốt đạt 30% trở lên.

+ Chưa đạt không quá 5%

- + Lên lớp thẳng 95% trở lên.
- Phong trào học sinh giỏi:
- + Số lượng HS tham gia: Vật lý 01 HS, Sinh học 02 HS.
- + Phần đầu đạt 01 học sinh giỏi cấp huyện.
- Mỗi lớp chủ nhiệm có ít nhất 02 sản phẩm sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

3.3. Biện pháp

- Thực hiện tốt quy định, quy chế chuyên môn, thiết kế tốt kế hoạch bài dạy cần chú trọng chất lượng bài giảng và nộp duyệt trước khi lên lớp.

- Giáo viên nghiên cứu xây dựng tốt các kế hoạch giảng dạy theo các phụ lục của công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của nhà trường ở các khối lớp theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Trong tiết dạy cần phân hóa đối tượng học sinh, quan tâm đến học sinh yếu trong tiết dạy và tạo mọi điều kiện để giúp đỡ các em, có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên bằng điểm cộng tốt đối với học sinh nhất là học sinh yếu để các em có động lực học tập. Đối với các tiết kiểm tra cần chú trọng đến dạng câu hỏi vận dụng sáng tạo, liên hệ thực tiễn cuộc sống để phát huy năng lực của các em, cũng nhằm để phát hiện và nuôi dưỡng nhân tố mới cho đội ngũ học sinh giỏi.

- Giáo viên tự giác bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ để đáp ứng chuẩn về ngoại ngữ, tin học trong tình hình mới.

- Thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém

- Thường xuyên dự giờ để vừa học hỏi cho bản thân vừa góp ý xây dựng để giúp đỡ cho đồng nghiệp. Luôn có tinh thần góp ý xây dựng chân tình, thẳng thắn nhằm nâng cao chất lượng bộ môn.

- Đổi mới phương pháp dạy - học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực, phát huy tính tích cực của HS, rèn cho HS phương pháp tự học, kỹ năng phân tích, kỹ năng giao tiếp, ... và nắm chắc bản chất vấn đề; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Tổ sinh hoạt 2 tuần/ lần theo qui định tại thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ; nội dung sinh hoạt đi vào chiều sâu: đánh giá những việc đã làm được, những tồn tại trong từng tháng và có giải pháp khắc phục; chú trọng vào việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá; SHCM theo nghiên cứu bài học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Tổ trưởng thường xuyên kiểm tra, đánh giá công việc của các thành viên trong tổ động viên, đôn đốc giúp đỡ tổ viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Thực hiện các phong trào thi đua và thực hiện nhiệm vụ giảng dạy.

4.1. Nội dung.

- Mỗi tổ viên cần xem công tác thi đua là nhiệm vụ trọng tâm để phát huy tối đa năng lực và kinh nghiệm của bản thân.

- Xem kết quả thi đua là một trong những yếu tố để đánh giá chuẩn nghề nghiệp, xếp loại viên chức cuối năm và là cơ sở để bố trí công tác cho thời gian tới.

- Công tác thi đua thể hiện tính tích cực, trung thực và khách quan.

4.2. Chỉ tiêu.

- Chuẩn nghề nghiệp xếp loại tốt 25% trở lên
- Chuẩn nghề nghiệp xếp loại khá 50% trở lên, không có GV xếp loại chưa đạt chuẩn.

- Hội thi “Giáo viên dạy giỏi”: Cấp trường 100% giáo viên tham gia dự thi.

4.3. Biện pháp

- Phát động rộng rãi cho GV đăng ký thi đua từ đầu năm và được Hội đồng thi đua tư vấn thực hiện công tác thi đua trong từng giai đoạn cụ thể, tăng cường kiểm tra giám sát để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Tổ sẽ theo dõi, ghi nhận việc thực hiện các phong trào thi đua một cách thường xuyên, kịp thời, công bằng và dân chủ.

- Xây dựng các kế hoạch để chỉ đạo kịp thời các thành viên trong tổ thực hiện kế hoạch trọng tâm của năm học và cụ thể hoá thành kế hoạch hoạt động từng tháng.

- Phân tích, dự báo và phân công từng thành viên phù hợp với những nhiệm vụ cụ thể. Có biện pháp để thực hiện chỉ tiêu một cách khoa học.

5. Công tác bồi dưỡng giáo viên

5.1. Nội dung

- Nhằm bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá của giáo viên.

- Bồi dưỡng chính trị hệ, Chỉ thị, Nghị quyết...

5.2. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên trong tổ xếp loại Bồi dưỡng thường xuyên từ đạt trở lên

- 100% tham gia bồi dưỡng học tập Chính trị, Chỉ thị, Nghị quyết

5.3. Biện pháp

- Mỗi giáo viên phải xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và kế hoạch giáo dục cho cả năm học cụ thể, khoa học, đề ra những biện pháp giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng.

- Kế hoạch phải đồng bộ với kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Trao đổi kinh nghiệm, nội dung khó trong các buổi sinh hoạt của tổ. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và rút kinh nghiệm sau mỗi bài học.

- Tích cực tham gia học tập tốt đường lối của Đảng và chính sách pháp luật nhà nước.

6. Một số quy định trong tổ chuyên môn

- Tổ trưởng trực tiếp triển khai các quy định về chuyên môn (theo quy định chung của chuyên môn) cho các thành viên trong tổ.

- Nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn.

- Nghiêm túc thực hiện soạn giảng, kế hoạch giảng dạy và các loại hồ sơ sổ sách; nộp duyệt đúng qui định.

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà

trường.

- Trong quá trình giảng dạy và làm công tác chủ nhiệm, nếu gặp khó khăn cần đưa ra đề tập thể cùng bàn bạc, giải quyết.

7. Chế độ báo cáo

- Báo cáo Phó hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trước ngày 23 hàng tháng.

- Báo cáo đột xuất theo quy định.

C. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM HÀNG THÁNG

1. Tháng 9 năm 2024

- Thực hiện chủ điểm “Truyền thống nhà trường”, hưởng ứng tháng ATGT.
- Nghỉ lễ Quốc khánh 02/9.
- Khai giảng năm học: ngày 05/09/2024
- Ôn định nề nếp đầu năm và theo dõi sĩ số HS
- Vận động học sinh chưa ra lớp.
- Họp phụ huynh học sinh đầu năm.
- Ôn học sinh giỏi môn Vật lý và Sinh học.
- Hoàn thành các phụ lục I, II, III theo công văn 5512
- Đăng kí thi đua năm học.

2. Tháng 10 năm 2024

- Hoạt động theo chủ điểm “Vì sự tiến bộ của phụ nữ”
- Dự hội nghị cán bộ, viên chức người lao động năm học 2024 – 2025
- Ôn học sinh giỏi môn Vật lý và Sinh học.
- Họp HĐSP, tổ chuyên môn theo quy định.
- Dự giờ rút kinh nghiệm SHCN.
- Lập kế hoạch ôn tập giữa kì I cho học sinh.

3. Tháng 11 năm 2024

- Hoạt động theo chủ điểm “Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam”
- Dự giờ RKN GDTC 6.
- Ôn học sinh giỏi môn Vật lý và Sinh học.

4. Tháng 12 năm 2024

- Sinh hoạt chủ điểm “Quân đội nhân dân Việt Nam Anh hùng”.
- Dự giờ RKN GDĐP 9
- Sinh hoạt chuyên đề Stem môn Công nghệ 6.
- Ôn tập kiểm tra cuối kỳ I các môn học.

- Thi HSG cấp trường ngày 5/12/ 2024
- Nộp giải pháp dự thi của giáo viên gửi về chuyên môn nhà trường hạn chót ngày 19/12/2024, tổ chức thuyết trình vào ngày 26/12/2024.

- Thi HSG cấp huyện ngày 21/12/ 2024
- Thi thuyết trình giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Tháng 01 năm 2025

- Sinh hoạt chủ điểm “Kỷ niệm ngày học sinh, sinh viên”
- Nghỉ tết dương lịch 01 ngày (01/01/2025).
- GVCN vận động học sinh tham gia thi sáng tạo TTNNĐ
- Giải Điền kinh, bơi cấp huyện dự kiến tổ chức ngày 22 - 24/01/2025.
- Kiểm tra cuối học kì I. Nghỉ Tết Âm lịch
- Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường tổ chức thuyết trình vào ngày 26/12/2024, thời gian dự tiết thực hành từ tháng 01/2025 đến hết tháng 03/2025.
- Thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, tổ chức ngày 08 - 10/01/2025.

6. Tháng 02 năm 2025

- Sinh hoạt chủ điểm “Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam”
- Ổn định nề nếp học sinh sau tết.
- Vận động học sinh tham gia thi sáng tạo TTNNĐ
- Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh tổ chức ngày 15/02/2025 (nếu có)
- Thi thực hành tiết dạy GVG cấp trường.
- Thi giáo viên thiết kế ĐDDH cấp huyện tổ chức vào tháng 2/2025.
- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện tổ chức trong tháng 02/2025 đến tháng 03/2025.
- Giải Điền kinh, bơi, bóng rổ cấp tỉnh tổ chức ngày 04 - 06/02/2025.

7. Tháng 03 năm 2025

- Sinh hoạt theo chủ điểm “Thành lập Đoàn thanh niên 26/3”
- Dự tuyên truyền kỉ niệm ngày 08/3/ 2025.
- Triển khai Chuyên đề cấp Huyện Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 7.
- Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học môn GDTC7, KHTN 6 (thầy Trung), KHTN 7 (thầy Khương)
- Sinh hoạt chuyên đề Stem môn Công nghệ 7.
- Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường tổ chức thuyết trình vào ngày 26/12/2024, thời gian dự tiết thực hành từ tháng 01/2025 đến hết tháng 03/2025.
- Ôn tập và kiểm tra giữa kì II.
- Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện tổ chức trong tháng 02/2025

đến tháng 03/2025.

8. Tháng 04 năm 2025

- Sinh hoạt chủ điểm “Ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng”
- Nghỉ giỗ tổ Hùng Vương 7/4/2025; Nghỉ lễ 30/4; 1/5.
- Nghỉ tết dân tộc từ 14 – 16/04
- Nộp SKKN hoặc KHSPUD về PGD.

9. Tháng 5 năm 2025

- Sinh hoạt chủ điểm “Kỷ niệm ngày sinh của Bác 19/5”
- Vận động HS bỏ học ra lớp
- Ôn tập và kiểm tra cuối kì II.
- Chấm điểm và nhập phần mềm theo qui định
- Dự tổng kết năm học 2024 - 2025

10. Tháng 6 năm 2025

- Hoàn thành các loại hồ sơ. Bình xét thi đua tổ.

11. Tháng 7 năm 2025

- Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng (nếu có)

12. Tháng 8 năm 2025

- Tham gia học tập chính trị hè 2025.

Trên đây là kế hoạch hoạt động tổ Khoa học tự nhiên năm học 2024-2025, đề nghị các tổ viên nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, phó HT
- Tổ Khoa học tự nhiên

TỔ TRƯỞNG

Mai Thị Nuôi

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG